

CÔNG TY CỔ PHẦN
THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA



HỒ SƠ
TỰ CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG
SẢN PHẨM
ĐƯỜNG TINH LUYỆN
ĐẶC BIỆT

Số: 02/TTC-BH/2025

Danh mục hồ sơ:

- Bản Tự công bố sản phẩm
- Mẫu nhãn sản phẩm
- Phiếu kết quả thử nghiệm

Tây Ninh - 2025



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/TTC-BH/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa

Địa chỉ: ấp Tân Lợi, xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Điện thoại: [+84 – 276] 375 3250

Fax:

E-mail: thongtin.ttc@ttcagris.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 3900244389

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Theo các giấy chứng nhận FSSC 22000, hoặc chứng nhận Cơ sở đủ điều kiện ATTP còn hiệu lực của các cơ sở sản xuất sản phẩm đề cập tại mục II.5.3

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **ĐƯỜNG TINH LUYỆN ĐẶC BIỆT**

2. Thành phần: Đường mía 100%

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Sử dụng tốt nhất trước 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất được in trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Bao 50 kg, bao jumbo 1 000 kg

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao PE, bên ngoài là bao PP.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

5.1. Xuất xứ: Việt Nam

5.2. Thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA

Địa chỉ: ấp Tân Lợi, xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

5.3. Sản phẩm được sản xuất và đóng gói tại:

Cơ sở 1: Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa

Địa chỉ: ấp Tân Lợi, xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Ký hiệu nhận dạng địa chỉ sản xuất trên bao bì là chữ “G” sau ngày sản xuất

Minh họa: NSX/MFG: dd.mm.yy G

Số giấy chứng nhận FSSC: VN012479-3, nơi cấp Bureau Veritas Certification

Cơ sở 2: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu AgriS Ninh Hòa

Địa chỉ: thôn Phước Lâm, xã Tân Định, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Ký hiệu nhận dạng địa chỉ sản xuất trên bao bì là chữ “D” sau ngày sản xuất

Mình họa: NSX/MFG: dd.mm.yy D

Số giấy chứng nhận FSSC: FSSC 648308, nơi cấp BSI Assurance UK Limited.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 8-2:2011/BYT về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm do Bộ Y tế ban hành

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng arsen (As)	mg/kg	1,0
2	Hàm lượng cadmi (Cd)	mg/kg	1,0
3	Hàm lượng chì (Pb)	mg/kg	0,5
4	Hàm lượng thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05

2. Thông tư của các bộ, ngành:

- Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa
- Nghị định 111/2021/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa
- Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật và các chất không mong muốn: theo văn bản hiện hành.

3. Tiêu chuẩn nhà sản xuất:

3.1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Kích thước tinh thể tương đối đồng đều, tươi khô.
- Màu sắc: Tinh thể màu trắng, khi pha vào nước cất cho dung dịch trong suốt.
- Mùi vị: Tinh thể đường hoặc dung dịch đường trong nước có vị ngọt, không có mùi vị lạ.

3.2. Các chỉ tiêu hóa lý:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Độ Pol	°Z	$\geq 99,8$
2	Độ màu	Icumsa	≤ 20
3	Độ ẩm	% khối lượng	$\leq 0,05$
4	Hàm lượng đường khử	% khối lượng	$\leq 0,03$
5	Độ tro dẫn điện	% khối lượng	$\leq 0,03$
6	Hàm lượng lưu huỳnh dioxit (SO ₂)	mg/kg	≤ 1

3.3. Các chỉ tiêu vi sinh:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/10g	≤ 200
2	Tổng số bào tử nấm men	CFU/10g	≤ 10
3	Tổng số bào tử nấm mốc	CFU/10g	≤ 10

3.4. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản và thông tin cảnh báo:

- Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp và dùng trong chế biến thực phẩm.
- Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh nơi ẩm, nhiệt độ cao và dưới ánh nắng mặt trời.
- Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm khi có dấu hiệu hư hỏng.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tây Ninh, ngày 11 tháng 11 năm 2025

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP



NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN

Số: 70 /2026/CV/TTC-BH
V/v Bổ sung nhãn 25kg hồ sơ tự công bố
02/TTC-BH/2025

Tây Ninh, ngày 25 tháng 06 năm 2026

Kính gửi: CHI CỤC NÔNG NGHIỆP TỈNH TÂY NINH

– Căn cứ Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 02 tháng 02 năm 2018 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

– Căn cứ tình hình thực tế,

Công ty cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa chúng tôi thông tin v/v bổ sung nhãn bao 25 kg trong Bản tự công bố sản phẩm Đường Tinh luyện Đặc biệt, số tự công bố: 02/TTC-BH/2025, như sau:

- Quy cách đóng gói: bao 25 kg
- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao PE, bên ngoài là bao PP.

Bằng công văn này, chúng tôi xin thông báo đến Quý Chi cục v/v điều chỉnh hồ sơ tự công bố sản phẩm Đường tinh luyện Đặc biệt theo nội dung như trên.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: P.QLCL;



Nguyễn Thị Thùy Tiên

110 mm

500 mm

P.QLCL
Trần Kim Liên



Nguyễn Thị Thuý Tiên



ĐƯỜNG TINH LUYỆN ĐẶC BIỆT SPECIAL REFINED SUGAR

KHỐI LƯỢNG TỊNH (NET WEIGHT): 25 kg
THÀNH PHẦN: ĐƯỜNG MÍA 100%

Sản phẩm của
CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
Website: www.ttcagris.com.vn
Xuất xứ: Việt Nam



TU HẠO LÀ THÀNH VIÊN



LIÊN MINH
TÀI CHẾ BẢO BÌ
VIỆT NAM

HOTLINE
(0276) 375 3250



- SỬ DỤNG TRỰC TIẾP VÀ DÙNG TRONG CHẾ BIẾN THỰC PHẨM
- BẢO QUẢN NƠI KHÔ RÁO, THÔNG MÁT. TRÁNH NƠI ẨM, NHIỆT ĐỘ CAO VÀ DƯỚI ÁNH NẮNG MẶT TRỜI
- THÔNG TIN CẢNH BÁO: KHÔNG SỬ DỤNG SẢN PHẨM KHI CÓ DẤU HIỆU HƯ HỎNG
- NGÀY SẢN XUẤT ĐƯỢC IN TRÊN BAO BÌ
- SỬ DỤNG TỐT NHẤT TRƯỚC 24 THÁNG KẾ TỪ NGÀY SẢN XUẤT



MIMOSA - ĐƯỜNG RE ĐẶC BIỆT 25 kg

MIMOSA - ĐƯỜNG RE ĐẶC BIỆT 25 kg

790 mm

200 mm

30 mm

MIMOSA - ĐƯỜNG RE ĐẶC BIỆT 50 KG



100 mm



**ĐƯỜNG TINH LUYỆN
ĐẶC BIỆT
SPECIAL REFINED SUGAR**

KHỐI LƯỢNG TỊNH (NET WEIGHT): 50 kg
THÀNH PHẦN: ĐƯỜNG MÍA 100%

Sản phẩm của
CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
Website: www.ttcagris.com.vn
Xuất xứ: Việt Nam



TU HẠO LA THÀNH VIÊN



HOTLINE
(0276) 375 3250



- SỬ DỤNG TRỰC TIẾP VÀ DÙNG TRONG CHẾ BIẾN THỰC PHẨM
- BẢO QUẢN NƠI KHÔ RÁO, THÔNG MÁT. TRÁNH NƠI ẨM, NHIỆT ĐỘ CAO VÀ DƯỚI ÁNH NẮNG MẶT TRỜI
- THÔNG TIN CẢNH BÁO: KHÔNG SỬ DỤNG SẢN PHẨM KHI CÓ DẤU HIỆU HƯ HỎNG
- NGÀY SẢN XUẤT ĐƯỢC IN TRÊN BAO BÌ
- SỬ DỤNG TỐT NHẤT TRƯỚC 24 THÁNG KẾ TỪ NGÀY SẢN XUẤT



MIMOSA - ĐƯỜNG RE ĐẶC BIỆT 50 KG

NSX/MFG: 08/08/15 EBC: 1234567

30 mm





18 cm



ĐƯỜNG TINH LUYỆN ĐẶC BIỆT

SPECIAL REFINED SUGAR

Thành Phần/ Ingredients	Khối lượng tịnh/ Net weight
Đường mía - Cane sugar 100%	1000 kg

HOTLINE
(0276) 375 3250



Sản phẩm của:
CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
Website: www.ttcagris.com.vn
Product of:
THANH THANH CONG - BIEN HOA JOINT STOCK COMPANY
Tân Lợi Hamlet, Tân Phú Commune, Tây Ninh Province, Vietnam



• **SỬ DỤNG TRỰC TIẾP VÀ DÙNG TRONG CHẾ BIẾN THỰC PHẨM.**
USE DIRECTLY AND USE IN FOOD PROCESSING

• **BẢO QUẢN NƠI KHÔ RÁO, THOÁNG MÁT. TRÁNH NƠI ẤM, NHIỆT ĐỘ CAO VÀ DƯỚI ÁNH NẮNG MẶT TRỜI.**
STORE IN COOL AND DRY PLACE. KEEP AWAY FROM HIGH MOISTURE, HEAT AND DIRECT SUNLIGHT.

• **THÔNG TIN CẢNH BÁO: KHÔNG SỬ DỤNG SẢN PHẨM KHI CÓ DẤU HIỆU HƯ HỎNG.**

WARNINGS: DO NOT USE THE PRODUCT WHEN IT SHOWS SIGNS OF DAMAGE.

• **NGÀY SẢN XUẤT ĐƯỢC IN TRÊN BAO BÌ.**

PRODUCTION DATE IS PRINTED ON PRODUCT PACKAGE.

• **SỬ DỤNG TỐT NHẤT TRƯỚC 24 THÁNG KỂ TỪ NGÀY SẢN XUẤT.**

BEST BEFORE 24MONTHS FROM PRODUCTION DATE.



Xuất xứ: Việt Nam
Made in Vietnam



KT3-10265ATP5/3-11

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

29/10/2025
Page 01/02

- Tên mẫu
Name of sample : ĐƯỜNG TINH LUYỆN ĐẶC BIỆT SPECIAL REFINED SUGAR
LÔ/LOT: 07.10.25 GB0
NSX/MFG: 07/10/2025
- Mô tả mẫu
Sample description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu đựng trong bao bì ép kín.
As received sample is contained in sealed package.
- Số lượng mẫu
Quantity : 01
- Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 14/10/2025
- Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 15/10/2025 - 29/10/2025
- Nơi gửi mẫu
Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm
Test results : Xem trang / *See page 02/02*

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with () are not accredited yet.*

BM105.02.VIL (HL: 07/07/2025)

KT3-10265ATP5/3-11

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

29/10/2025
Page 02/02

7. Kết quả thử nghiệm Test results

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Giới hạn phát hiện/ Limit of Detection	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Hàm lượng cadimi, Cadmium content	mg/kg AOAC 2019 (2013.06)	1,00x10 ⁻²	Không phát hiện Not detected
7.2. Hàm lượng chì, Lead content	mg/kg QUATEST3 1105:2023 (Ref: AOAC 2013.06)	2,00 x 10 ⁻²	Không phát hiện Not detected
7.3. Hàm lượng asen tổng số, Total arsenic content	mg/kg AOAC 2019 (2013.06)	1,00x10 ⁻²	Không phát hiện Not detected
7.4. Hàm lượng thủy ngân, Mercury content	mg/kg AOAC 2019 (2013.06)	1,00x10 ⁻²	Không phát hiện Not detected
7.5. Hàm lượng đồng, Copper content	mg/kg QUATEST3 1113:2023 (Ref: AOAC 999.11)	0,12	Không phát hiện Not detected
7.6. Hàm lượng sắt, Iron content	mg/kg QUATEST3 1113:2023 (Ref: AOAC 999.11)	0,30	Không phát hiện Not detected
7.7. Hàm lượng thiếc, Tin content	mg/kg QUATEST3 1098:2023 (Ref: AOAC 985.16)	2,0	Không phát hiện Not detected

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.

The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

KT3-10265ATP5/3-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

29/10/2025
Page 01/02

1. Tên mẫu
Name of sample : ĐƯỜNG TINH LUYỆN ĐẶC BIỆT SPECIAL REFINED SUGAR
LÔ/LOT: 07.10.25 GB0
NSX/MFG: 07/10/2025
2. Mô tả mẫu
Sample description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Mẫu đựng trong bao bì ép kín.
As received sample is contained in sealed package.
3. Số lượng mẫu
Quantity : 01
4. Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 14/10/2025
5. Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 15/10/2025 - 29/10/2025
6. Nơi gửi mẫu
Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
7. Kết quả thử nghiệm
Test results : Xem trang / See page 02/02

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: 6 No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam 6 C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam 6 64 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-10265ATP5/3-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

29/10/2025
 Page 02/02

7. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Cảm quan/ <i>Sensory test</i> - Trạng thái / <i>State</i> - Màu sắc/ <i>Colour</i> - Mùi vị/ <i>Odour & taste</i>	QTTN/KT3 234 : 2019	Dạng hạt tương đối đồng đều, khô, rời <i>Crystal, relatively same in size, dry, no curdle</i> Tinh thể màu trắng óng ánh, khi pha vào nước cất với tỉ lệ đến 50% (phần khối lượng / thể tích) cho dung dịch trong suốt <i>Shine white crystal, clear solution when adding in distilled water with the ratio 50% (m/v)</i> Tinh thể đường hoặc dung dịch đường trong nước có vị ngọt tự nhiên, không có mùi vị lạ <i>Sugar crystal or sugar solution in water has naturally sweet taste, free from foreign odor & taste</i>

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: 6 No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam 6 CS lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam 6 64 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phản bổ chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-10265ATP5/3-2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

29/10/2025
Page 01/01

- Tên mẫu
Name of sample : ĐƯỜNG TINH LUYỆN ĐẶC BIỆT SPECIAL REFINED SUGAR
LÔ/LOT: 07.10.25 GB0
NSX/MFG: 07/10/2025
- Mô tả mẫu
Sample description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu đựng trong bao bì ép kín.
As received sample is contained in sealed package.
- Số lượng mẫu
Quantity : 01
- Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 14/10/2025
- Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 15/10/2025 - 29/10/2025
- Nơi gửi mẫu
Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm
Test results :

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Độ Pol ở 20°C <i>Polarization at 20°C</i>	GS 1/2/3/9- 1 (2011) ICUMSA	99,9

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.

The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with () are not accredited yet.*

KT3-10265ATP5/3-3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

29/10/2025
Page 01/01

- Tên mẫu
Name of sample : ĐƯỜNG TINH LUYỆN ĐẶC BIỆT SPECIAL REFINED SUGAR
LÔ/LOT: 07.10.25 GB0
NSX/MFG: 07/10/2025
- Mô tả mẫu
Sample description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu đựng trong bao bì ép kín.
As received sample is contained in sealed package.
- Số lượng mẫu
Quantity : 01
- Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 14/10/2025
- Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 15/10/2025 - 29/10/2025
- Nơi gửi mẫu
Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm
Test results :

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Độ màu ICUMSA / <i>Color</i> , IU	GS2/3-9 (2005) ICUMSA	2,77

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

KT3-10265ATP5/3-4

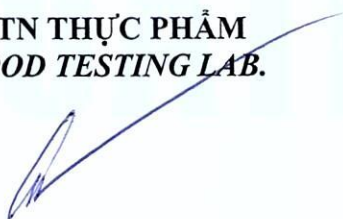
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

29/10/2025
Page 01/01

- Tên mẫu
Name of sample : ĐƯỜNG TINH LUYỆN ĐẶC BIỆT SPECIAL REFINED SUGAR
LÔ/LOT: 07.10.25 GB0
NSX/MFG: 07/10/2025
- Mô tả mẫu
Sample description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu đựng trong bao bì ép kín.
As received sample is contained in sealed package.
- Số lượng mẫu
Quantity : 01
- Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 14/10/2025
- Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 15/10/2025 - 29/10/2025
- Nơi gửi mẫu
Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm
Test results :

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Độ ẩm, <i>Moisture content</i> g/100 g	GS 2/1/3/9 - 15 (2007) ICUMSA	1,30 x 10 ⁻²

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

KT3-10265ATP5/3-5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

29/10/2025
Page 01/01

- Tên mẫu
Name of sample : ĐƯỜNG TINH LUYỆN ĐẶC BIỆT SPECIAL REFINED SUGAR
LÔ/LOT: 07.10.25 GB0
NSX/MFG: 07/10/2025
- Mô tả mẫu
Sample description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu đựng trong bao bì ép kín.
As received sample is contained in sealed package.
- Số lượng mẫu
Quantity : 01
- Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 14/10/2025
- Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 15/10/2025 - 29/10/2025
- Nơi gửi mẫu
Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm
Test results :

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Hàm lượng tro dẫn điện, <i>Conductivity ash content</i>	g/100 g GS 2/3/9 - 17 (2011) ICUMSA	3,00 x 10 ⁻³

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.

The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with () are not accredited yet.*

KT3-10265ATP5/3-6

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

29/10/2025
Page 01/01

- Tên mẫu
Name of sample: ĐƯỜNG TINH LUYỆN ĐẶC BIỆT SPECIAL REFINED SUGAR
LÔ/LOT: 07.10.25 GB0
NSX/MFG: 07/10/2025
- Mô tả mẫu
Sample description: Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu đựng trong bao bì ép kín.
As received sample is contained in sealed package.
- Số lượng mẫu
Quantity: 01
- Ngày nhận mẫu
Date of receiving: 14/10/2025
- Thời gian thử nghiệm
Testing duration: 15/10/2025 - 29/10/2025
- Nơi gửi mẫu
Customer: CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm
Test results:

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Hàm lượng đường khử, <i>Reducing sugars content</i> g/100 g	GS 2/3/9 - 5 (2011) ICUMSA	9,00 x 10 ⁻³

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.

The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with () are not accredited yet.*

KT3-10265ATP5/3-7

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

29/10/2025
Page 01/01

- Tên mẫu
Name of sample : ĐƯỜNG TINH LUYỆN ĐẶC BIỆT SPECIAL REFINED SUGAR
LÔ/LOT: 07.10.25 GB0
NSX/MFG: 07/10/2025
- Mô tả mẫu
Sample description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Mẫu đựng trong bao bì ép kín.
As received sample is contained in sealed package.
- Số lượng mẫu
Quantity : 01
- Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 14/10/2025
- Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 15/10/2025 - 29/10/2025
- Nơi gửi mẫu
Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm
Test results :

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Hàm lượng sunphua dioxyt (SO ₂), mg/kg <i>Sulfur dioxide content</i>	GS 2/1/7/9 – 33 (2011) ICUMSA	0,37

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

KT3-10265ATP5/3-12

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

29/10/2025
Page 01/01

- Tên mẫu
Name of sample : ĐƯỜNG TINH LUYỆN ĐẶC BIỆT SPECIAL REFINED SUGAR
LÔ/LOT: 07.10.25 GB0
NSX/MFG: 07/10/2025
- Mô tả mẫu
Sample description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Mẫu đựng trong bao bì ép kín.
As received sample is contained in sealed package.
- Số lượng mẫu
Quantity : 01
- Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 14/10/2025
- Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 15/10/2025 - 29/10/2025
- Nơi gửi mẫu
Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm
Test results :

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Tổng số vi khuẩn ưa nhiệt trung bình, CFU/10 g Mesophillic bacteria count	ICUMSA GS2-41 (2024)	6,0 x 10 ⁰

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.

The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

KT3-10265ATP5/3-13

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

29/10/2025
Page 01/01

- Tên mẫu
Name of sample : ĐƯỜNG TINH LUYỆN ĐẶC BIỆT SPECIAL REFINED SUGAR
LÔ/LOT: 07.10.25 GB0
NSX/MFG: 07/10/2025
- Mô tả mẫu
Sample description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Mẫu đựng trong bao bì ép kín.
As received sample is contained in sealed package.
- Số lượng mẫu
Quantity : 01
- Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 14/10/2025
- Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 15/10/2025 - 29/10/2025
- Nơi gửi mẫu
Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm
Test results :

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Tổng số nấm men, Total yeasts	CFU/10 g ICUMSA GS2-47 (2022)	Nhỏ hơn 1 ⁽¹⁾ Less than

Ghi chú/ Notes: (1): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/10 g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.
According to the test method, the result is expressed as less than 1 CFU/g when the dish contains no colony.

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ email dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.

The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

KT3-10265ATP5/3-14

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

29/10/2025

Page 01/01

- Tên mẫu
Name of sample : ĐƯỜNG TINH LUYỆN ĐẶC BIỆT SPECIAL REFINED SUGAR
LÔ/LOT: 07.10.25 GB0
NSX/MFG: 07/10/2025
- Mô tả mẫu
Sample description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Mẫu đựng trong bao bì ép kín.
As received sample is contained in sealed package.
- Số lượng mẫu
Quantity : 01
- Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 14/10/2025
- Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 15/10/2025 - 29/10/2025
- Nơi gửi mẫu
Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm
Test results :

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Tổng số nấm mốc, Total moulds	CFU/10 g ICUMSA GS2-47 (2022)	Nhỏ hơn 1 ⁽¹⁾ Less than

Ghi chú/ Notes: (1): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/10 g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.
According to the test method, the result is expressed as less than 1 CFU/g when the dish contains no colony.

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH TÂY NINH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 3900244389

Đăng ký lần đầu: ngày 15 tháng 07 năm 1995

Đăng ký thay đổi lần thứ: 20, ngày 04 tháng 11 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THANH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH THANH CONG - BIEN HOA
JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TTC -BH

2. Địa chỉ trụ sở chính

Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 02763757250

Số Fax: 02763839834

Thư điện tử:

Website:

3. Vốn điều lệ: 8.767.239.220.000 đồng.

Bằng chữ: Tám nghìn bảy trăm sáu mươi bảy tỷ hai trăm ba mươi chín triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 876.723.922

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 12/12/1981

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 079181030713

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Địa chỉ liên lạc: Số 94A đường Khuông Việt, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: Việt Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Địa chỉ liên lạc: 101 Hoa Lan, Phường Cầu Kiêu, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực: 10925-05 quyền sở hữu: SCT/BS

Ngày.....tháng.....năm.....

TUQ. CHỦ TỊCH

PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

PHÒNG BÀN CỜ



Nguyễn Ngọc Đức



BUREAU
VERITAS

Bureau Veritas Certification

Certificate of Registration

THANH THANH CONG - BIEN HOA JOINT STOCK COMPANY

TAN HUNG VILLAGE, TAN CHAU DISTRICT, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM

COID - VNM-1-6756-478220

Bureau Veritas Certification Holding SAS, UK Branch certifies that the food safety management system of the above organization has been assessed and determined to comply with the requirements of:

Standard

FSSC 22000

Certification scheme for food safety management systems, consisting of the following elements:

ISO 22000:2018, ISO TS 22002-1:2009 and additional FSSC 22000 requirements V6

This certificate is applicable for the scope of

MANUFACTURE AND SUPPLY OF REFINED SUGAR (RE, RS), LIQUID SUGAR, SUGAR CANE SYRUP, SUGAR CANE JUICE FOR FURTHER PROCESSING, MOLASSES, BOTTLED WATER AND MIXED SUGAR

FSSC - Food Chain Category: CII - Processing of plant- perishable based products
CIV - Processing of ambient stable products

SAO Y BAN CHINH
CÔNG TY CP THANH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Ngày: 28/09/2023



Date of the last unannounced audit: 28-09-2023
Initial certification date: 04-09-2012
Expiry date of previous cycle: 03-09-2024
Certification decision date: 24-03-2025
Certification cycle start date: 20-09-2024
Valid until: 03-09-2027
Certificate No./Version: VN012479 - 3
Issue Date: 24-03-2025

Nguyễn Thị Thuỷ Tiên

*At least one (1) surveillance audit is required to be undertaken unannounced after the initial certification audit within each three (3) year period thereafter.

J-7-7-

Signed on behalf of BVCH SAS UK
Branch



0008

FSSC 22000

Certification body address: 5th Floor, 100 Lower Thames Street, London, EC3R 6DL, United Kingdom

Local office: HCM Head Office: No. 36-38 Nguyen Van Troi Street, Ward 15, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Further clarifications regarding the scope of this certificate and the applicability of the management system requirements may be obtained by consulting the organization.

This certificate remains the property of Bureau Veritas Certification Holding SAS - UK Branch
Validity of this certificate can be verified in the FSSC 22000 database of certified organizations available on
www.fssc22000.com

UKAS FSSC Template of certificate V6 Cat BCK rev 1.2

September 30, 2024





Giấy Chứng Nhận

BSI Assurance UK Limited Chứng nhận Hệ thống Quản lý An toàn Thực phẩm của:

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AGRIS NINH HÒA
Thôn Phước Lâm, Xã Ninh Xuân, Thị xã Ninh Hòa,
Tỉnh Khánh Hòa, 650000 Việt Nam

SAC Y BAN CHINH H
Ngày 03 Tháng 10 Năm 2025

Đã được đánh giá và xác định là phù hợp các yêu cầu về:

Chương trình chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm bao gồm các phần sau:

FSSC 22000

ISO 22000:2018,

ISO/TS 22002-1:2009

Các yêu cầu bổ sung của FSSC 22000 (phiên bản 6)

Phạm vi áp dụng của chứng nhận:

Sản xuất đường tinh luyện, đường tinh luyện trộn glucose đóng bao PP, PE; sản xuất đường lỏng đóng trong bao Flexibag; mật ri đóng trong bồn bằng thép không rỉ dùng trong ngành công nghiệp thực phẩm.

Phân Loại Nhóm Trong Chuỗi Thực Phẩm:

CIV – Sản xuất các sản phẩm trong môi trường ổn định

Ngày kiểm tra không báo trước gần đây nhất*:

14, 15, 16-02-2023

Giấy chứng nhận số:

FSSC 648308

Mã COID:

VNM-1-8055-811848

Ngày ra quyết định:

27-03-2025

Ngày chứng nhận ban đầu:

09-06-2016

Ngày cấp:

28-03-2025

Ngày hết hiệu lực:

08-06-2028

*Cần phải thực hiện ít nhất một (1) cuộc đánh giá giám sát mà không báo trước sau lần đánh giá chứng nhận đầu tiên và trong mỗi khoảng thời gian ba (3) năm sau đó.

**Đây là bản dịch tiếng Việt của chứng nhận gốc*



Phê duyệt bởi:

Matt Page

Tổng Giám đốc Điều hành - Vương quốc Anh và Ireland

Đại diện cho BSI Việt Nam:

Ông Lê Duyên Anh
Tổng Giám đốc BSI Việt Nam



Accredited Certification Body: BSI Assurance UK Limited, 389 Chiswick High Road, London W4 4AL United Kingdom

Contact Office: BSI Vietnam Headquarters - 15 Floor APC Tower, 518B Dien Bien Phu Street, Ward 21, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City, Vietnam. Telephone: +84 (28) 38 200 066.
The authenticity of this certificate can be verified in the FSSC 22000 database of Certified Organizations available on www.fssc.com